

Bản án số: 127/2020/HS-PT  
Ngày: 24 - 11 - 2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Nguyễn Xuân Tuấn;**

*Các Thẩm phán:* 1. Ông **Huỳnh Việt Trung;**

2. Ông **Nguyễn Ngọc Thái Dũng;**

*Thư ký phiên tòa:* Ông **La Tương Lai** – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa:* Ông **Trần Văn Minh** – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 11 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 101/2020/TLPT-HS ngày 05 tháng 10 năm 2020 đối với các bị cáo Phan Văn C, Trần Thanh H, Trần Nguyễn TA do có kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 36/2020/HS-ST ngày 25 tháng 8 năm 2020 của Tòa án nhân dân thị xã G, tỉnh Tiền Giang.

*Các bị cáo bị kháng nghị:*

**1. Phan Văn C**, sinh ngày 25 tháng 6 năm 1999 tại Thành phố Hồ Chí Minh;

- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: 1017/116 B, Phường 12, Quận 6, thành phố Hồ Chí Minh.

- Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phan Văn N, sinh năm 1975 và bà Nguyễn Thị Ngọc D, sinh năm 1978; Vợ, con: chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt tạm giữ ngày 25/12/2019, tạm giam từ ngày 31/12/2019.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**2. Trần Thanh H**, sinh ngày 12 tháng 3 năm 1999 tại tỉnh An Giang;

- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: khóm An Hòa B, thị trấn B1, huyện T1, tỉnh An Giang.

- Chỗ ở: 28 D1, phường T2, quận T5, thành phố Hồ Chí Minh.

- Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Văn T4, sinh năm 1971 và bà Tô Thị Nguyệt A, sinh năm 1976; Vợ: Huỳnh Kim N1, sinh năm 1999, con: Có 01 con tên Trần Thanh Trúc, sinh năm 2019; Tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt tạm giữ ngày 25/12/2019, tạm giam từ ngày 31/12/2019.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**3. Trần Nguyễn TA** (Tên thường gọi: Tin), sinh ngày 24 tháng 6 năm 1999 tại thành phố Hồ Chí Minh;

- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: 9/4 Tổ 122 C2, khu phố 11, phường B3, quận B4, thành phố Hồ Chí Minh.

- Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Cha: Vô danh, Mẹ: Trần Thị H2, sinh năm 1975; Vợ, con: chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt tạm giữ ngày 25/12/2019, tạm giam từ ngày 31/12/2019.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra, bản án còn có bị hại Nguyễn Hoàng M1, Phạm Văn N3, Nguyễn Văn T3, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Trường T6, Bùi Thị Thu N5, Trương Văn S, Nguyễn Thị N7, Nguyễn Thị Ngọc D3, Nguyễn Trần Hoàng M1, Trần Quang Đ1 không có kháng cáo.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào tối ngày 24/12/2019, bị cáo Phan Văn C, bị cáo Trần Thanh H và bị cáo Trần Nguyễn TA gặp nhau và uống rượu tại quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh. Ngồi uống rượu được một lúc thì bị cáo Anh đi về trước, chỉ còn bị cáo C và bị cáo H. Lúc này, bị cáo C rủ bị cáo H đi xuống thị xã G, tỉnh Tiền Giang cướp giết tài sản để bán lấy tiền tiêu xài, bị cáo H đồng ý.

Đến sáng ngày 25/12/2019, bị cáo H và bị cáo Anh đang ngồi uống cà phê tại quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh thì bị cáo C đến kêu bị cáo H đi cướp giết tài sản, bị cáo Anh nghe nói nên xin đi theo. Trước khi đi, bị cáo H về phòng trọ (nơi tạm trú) lấy 03 bình xịt hơi cay đem ra đưa cho bị cáo Anh 01 bình xịt hơi cay loại nhỏ, bị cáo Anh cũng có mang theo 01 bình xịt hơi cay cất trong người, nên bị cáo Anh giữ tất cả là 02 bình xịt hơi cay. Bị cáo H kêu bị cáo Anh đi theo với vai trò là “cản địa”, khi bị lực lượng C an hay người dân truy đuổi. Bị cáo C chở bị cáo H trên chiếc xe mô tô hai bánh mang biển kiểm soát 53Y7-9799, bị cáo Anh đi một mình trên chiếc xe mô tô hai bánh mang biển kiểm soát 51R5-4782 chạy về thị xã G để thực hiện hành vi cướp giết tài sản. Khi đến thị xã G, các bị cáo đã thực hiện thành C liên tiếp 03 vụ cướp giết tài sản như sau:

**Vụ thứ nhất:** Vào khoảng 09 giờ, ngày 25/12/2019, anh Nguyễn Hoàng M1 đang điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 63X9-5223 đi trên đường Đ3, trên cổ có đeo

01 sợi dây chuyền vàng 18k trọng lượng 2,06 chỉ có mặt dây chuyền bằng vàng 18 trọng lượng 0,63 chỉ.

Khi vừa qua cầu Đ3 đoạn thuộc khu phố 2, Phường 5, thị xã G, tỉnh Tiền Giang thì bị cáo C chở bị cáo H áp sát xe của anh M1, bị cáo H dùng tay phải giật sợi dây chuyền của anh M1 đang đeo trên cổ rồi nhanh chóng tẩu thoát, bị cáo Anh chạy theo phía sau. Anh M1 bị giật mất sợi dây chuyền nhưng mặt dây chuyền bị rút lại, anh M1 nhặt lại và trình báo cơ quan Công an.

**Vụ thứ hai:** Vào khoảng 09 giờ 20 phút, ngày 25/12/2019, ông Phạm Văn N3 điều khiển xe mô tô hai bánh mang biển kiểm soát 63B6-376.05 chở theo vợ phía sau, chạy trên đường Hai Bà Trưng thuộc phường 3, thị xã G. Trên cổ của ông N3 có đeo 01 sợi dây chuyền vàng 18K, trọng lượng 11,234 chỉ, có 01 mặt dây chuyền bằng đá màu xanh, được bọc bằng vàng 18K, trọng lượng 01 chỉ.

Khi đến cách đường Nguyễn Huệ khoảng 100m đoạn thuộc khu phố 2, phường 3, thị xã G, tỉnh Tiền Giang, bị cáo C chở bị cáo H áp sát xe của ông N3, bị cáo H dùng tay phải giật sợi dây chuyền ông N3 đang đeo trên cổ rồi nhanh chóng tẩu thoát, bị cáo Anh chạy theo phía sau. Ông N3 bị giật mất sợi dây chuyền nhưng mặt dây chuyền bị rút lại, ông N3 nhặt lại và trình báo cơ quan Công an.

**Vụ thứ ba:** Vào khoảng 09 giờ 40 phút ngày 25/12/2019, ông Nguyễn Văn T3 đang điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 63B6-069.79 chạy trên đường Trần Công Tường, hướng từ Quốc lộ 50 về cầu Nguyễn Văn C6. Trên cổ của ông T3 có đeo 01 sợi dây chuyền vàng 18K, trọng lượng 5,505 chỉ, có đính mặt hình nanh bằng vàng 18K, trọng lượng 01 chỉ.

Khi vừa đổ dốc cầu Nguyễn Văn Côn thì bị cáo C chở bị cáo H áp sát xe của ông T3, bị cáo H dùng tay phải giật sợi dây chuyền ông T3 đang đeo trên cổ rồi nhanh chóng tẩu thoát về hướng phường 5, thị xã G. Do bị cáo C điều khiển xe tăng ga quá đột ngột nên bị cáo H đã làm rớt sợi dây chuyền lại. Sau khi giật được dây chuyền trong hai vụ trước, bị cáo H đã giữ hai sợi dây chuyền trong người.

Sau khi thực hiện ba vụ cướp giật nêu trên. Cả ba chạy về thành phố Hồ Chí Minh. Khi vừa đến Trạm thu phí cầu Mỹ Lợi, thấy có lực lượng Công an chốt chặn nên cả ba đã quay xe lại chạy theo tuyến Quốc lộ 50 về hướng thành phố Mỹ Tho. Do bị lực lượng Cảnh sát hình sự Công an thị xã G truy đuổi quyết liệt, khi đến khu vực gần cổng chào thị xã G thuộc địa phận ấp Long Phước, xã Long Chánh, thị xã G, tỉnh Tiền Giang thì xe của bị cáo Phan Văn C bị hỏng nên bị cáo C và bị cáo H đã bỏ xe lại, lên xe của bị cáo Anh để cùng tiếp tục chạy về hướng thành phố Mỹ Tho. Khi chạy đến địa phận xã Bình Phan, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang thì thấy có lực lượng cảnh sát giao thông chốt chặn, cùng lúc này xe bị hỏng nên cả ba bị cáo đã bỏ xe, chạy bộ vào khu vực vườn, ruộng của những hộ dân gần đó. Trong lúc trốn chạy, bị cáo H đã làm rớt mất hai sợi dây chuyền đã giật được. Sau đó, thì cả ba bị cáo đã bị Tổ tuần tra giao thông Công an Tiền Giang và Công an huyện Chợ Gạo phối hợp với quần chúng nhân dân bắt giữ.

Theo Bản kết luận định giá tài sản số 03/KL-HĐĐG ngày 11/02/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thị xã G kết luận:

- 01 (một) sợi dây chuyền vàng 18K, trọng lượng 2,06 chỉ (hai phẩy không sáu chỉ): 4.944.000 đồng.

- 01 (một) mặt dây chuyền vàng 18K, hình tròn, có chạm hình con rồng, trọng lượng 0,63 chỉ (không phẩy sáu mươi ba chỉ): 1.512.000 đồng.

- 01 (một) sợi dây chuyền vàng 18K, trọng lượng 11,234 chỉ (mười một phẩy hai trăm ba mươi bốn chỉ): 26.961.600 đồng.

- 01 (một) mặt dây chuyền bằng đá màu xanh, được bọc bằng vàng 18K, trọng lượng vàng 01 chỉ (một chỉ): 2.400.000 đồng, mặt đá không có giá trị.

- 01 (một) sợi dây chuyền vàng 18K, trọng lượng 5,505 chỉ (năm phẩy năm trăm lẻ năm chỉ), có đính mặt hình nanh bằng vàng 18K, trọng lượng 01 chỉ (một chỉ): 15.612.000 đồng.

Tổng giá trị là: 51.429.600 đồng.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 36/2020/HS-ST ngày 25 tháng 8 năm 2020 của Tòa án nhân dân thị xã G, tỉnh Tiền Giang đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Phan Văn C, bị cáo Trần Thanh H và bị cáo Trần Nguyễn TA phạm tội “Cướp giật tài sản”.

- Căn cứ điểm c, d, h khoản 2 Điều 171; Điều 17; Điều 38; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Phan Văn C 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 25 tháng 12 năm 2019.

- Căn cứ điểm c, d, h khoản 2 Điều 171; Điều 17; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Trần Thanh H 03 (Ba) năm 03 (Ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 25 tháng 12 năm 2019.

Xử phạt bị cáo Trần Nguyễn TA 03 (Ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 25 tháng 12 năm 2019.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Tại Quyết định kháng nghị phúc thẩm số 348/QĐ-VKS-P7 ngày 24/9/2020, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang kháng nghị Bản án hình sự sơ thẩm số 36/2020/HS-ST ngày 25 tháng 8 năm 2020 của Tòa án nhân dân thị xã G, tỉnh Tiền Giang, đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm sửa Bản án sơ thẩm, tăng hình phạt đối với các bị cáo Phan Văn C, Trần Thanh H và Trần Nguyễn TA.

*Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay:*

Các bị cáo Phan Văn C, Trần Thanh H, Trần Nguyễn TA thống nhất khai nhận hành vi phạm tội mà các bị đã thực hiện đúng như nội dung bản án sơ thẩm đã xét xử.

Đại diện Viện kiểm sát có ý kiến giữ nguyên quyết định kháng nghị, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm, tăng nặng hình phạt đối với các bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án, nên có đủ cơ sở xác định: Ngày 25/12/2019, các bị cáo Phan Văn C, Trần Thanh H và Trần Nguyễn TA đã sử dụng xe mô tô làm phương tiện thực hiện 03 cướp giật tài sản của các bị hại Nguyễn Hoàng M1, Phạm Văn N3, Nguyễn Văn T3 đang điều khiển xe mô tô lưu thông trên đường, với tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 51.429.600 đồng. Do đó, bản án sơ thẩm đã xét xử các bị cáo về tội “Cướp giật tài sản” theo điểm c, d, h khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[2] Về ý thức chủ quan các bị cáo đều nhận thức được rằng, tài sản thuộc quyền sở hữu hợp pháp của công dân luôn được pháp luật bảo vệ, mọi hành vi trái pháp luật chiếm đoạt tài sản của người khác sẽ bị xử lý nghiêm khắc. Thế nhưng, chỉ vì muốn có tiền để tiêu xài mà các bị cáo đã bất chấp pháp luật, rủ rê cùng nhau sử dụng xe mô tô là nguồn nguy hiểm cao độ làm phương tiện; thực hiện tội phạm đối với các bị hại đang điều khiển phương tiện lưu thông trên đường công cộng, nơi công cộng có nhiều người, nên dễ dẫn gây thiệt hại đến sức khỏe, tính mạng cho bị hại và những người khác, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, an toàn xã hội tại địa phương.

Khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đến tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện; đặc điểm nhân thân, vai trò tham gia của mỗi bị cáo cùng các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự được qui định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự là có căn cứ. Tuy nhiên xét thấy, trước khi thực hiện tội phạm các bị cáo có chuẩn bị bình xịt hơi cay nhằm mục đích sử dụng chống trả bị hại và nhân dân, lực lượng chức năng khi bị truy đuổi. Thế nhưng, bản án sơ thẩm xử phạt bị cáo Phan Văn C 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù, bị cáo Trần Thanh H 03 (Ba) năm 03 (Ba) tháng tù và bị cáo Trần Nguyễn TA 03 (Ba) năm tù là nhẹ, chưa tương xứng với tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội mà các bị cáo đã gây ra, không đáp ứng được yêu cầu phòng ngừa và đấu tranh phòng chống tội phạm cướp giật hiện nay tại địa phương. Do đó, Quyết định kháng nghị của Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh đề nghị tăng nặng hình phạt đối với các bị cáo là có căn cứ nên chấp nhận.

[3] Các phần khác của quyết định bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm a khoản 2 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Chấp nhận Quyết định kháng nghị số 348/QĐ-VKS-P7 ngày 24/9/2020 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang; sửa bản án hình sự sơ thẩm số 36/2020/HS-ST ngày 25 tháng 8 năm 2020 của Tòa án nhân dân thị xã G, tỉnh Tiền Giang.

Tuyên bố các bị cáo Phan Văn C, Trần Thanh H và Trần Nguyễn TA phạm tội “Cướp giật tài sản”.

Căn cứ điểm c, d, h khoản 2 Điều 171; Điều 17; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Riêng đối với bị cáo Phan Văn C áp dụng thêm điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

### **Xử phạt:**

1. Bị cáo Phan Văn C 06 (sáu) năm tù; thời hạn tù tính từ ngày 25 tháng 12 năm 2019.

2. Bị cáo Trần Thanh H 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày 25 tháng 12 năm 2019.

3. Bị cáo Trần Nguyễn TA 05 (năm) năm tù; thời hạn tù tính từ ngày 25 tháng 12 năm 2019.

**\* Về án phí:** Các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các phần khác của quyết định bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

### **Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND tỉnh TG;
- Sở tư pháp tỉnh TG;
- Phòng hồ sơ CA tỉnh TG;
- Trại tạm giam CATG;
- Phòng KTNV và THA (TAT);
- TAND thị xã G;
- VKSND thị xã G;
- Công an thị xã G;
- THADS thị xã G;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

**Nguyễn Xuân Tuấn**